

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2016

Số: 15.../2016/TTr-HDQT

TỜ TRÌNH

V/v Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
Công ty Cổ phần Vinaconex 21

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vinaconex 21.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 21 kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2016. Cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vinaconex 21
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
4. Số lượng phát hành: 6.800.000 cổ phần (Sáu triệu, tám trăm ngàn cổ phần)
5. Tổng giá trị phát hành: 68.000.000.000 đồng (Sáu mươi tám tỷ đồng) (theo mệnh giá)
6. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu.
7. Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:17 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền mua, 10 quyền sẽ được mua 17 cổ phiếu mới)
8. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
9. Nguyên tắc xác định giá phát hành như sau:
 - Giá thị trường cổ phiếu V21 tại ngày 19/02/2016: 4.400 đồng/cổ phần
 - Giá trị sổ sách cổ phiếu V21 tại thời điểm 31/12/2015: 13.475 đồng/cổ phiếu
 - Giá trị sổ sách cổ phiếu V21 điều chỉnh sau pha loãng là: 11.667 đồng/cổ phiếu
 - Căn cứ vào tình hình thị trường và để đảm bảo đợt chào bán thành công cũng như đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông đồng thời giá phát hành không thấp hơn mệnh giá, HDQT đề xuất giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phần.

10. Thời gian chào bán dự kiến: sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định, dự kiến trong khoảng Quý II/2016.
11. Nguyên tắc làm tròn: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có) sẽ không được thực hiện.
12. Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần.
13. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua: Số cổ phần dôi ra do làm tròn và số cổ phần còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết và số cổ phiếu còn dư chưa được phát hành do các nguyên nhân khác (nếu có) sẽ được HĐQT phân phối cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo số cổ phần được chào bán hết. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phần nói trên. Trong trường hợp này HĐQT sẽ không cần phải xin ý kiến ĐHĐCĐ về danh sách phân phối cổ phần kể cả việc (i) một Nhà đầu tư và người liên quan của họ mua vượt 10% vốn điều lệ tại thời điểm phát hành hoặc (ii) Nhà đầu tư đó sau mua cổ phần dẫn đến tỷ lệ sở hữu vượt các mốc chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán.
Số cổ phiếu còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết và số cổ phiếu còn dư chưa được phát hành do các nguyên nhân khác (nếu có) được phân phối cho các Nhà đầu tư khác (trừ trường hợp bảo lãnh phát hành và cổ phần lẻ phát sinh) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành theo đúng quy định.
14. Chào mua công khai: Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của các Nhà đầu tư được mua số cổ phần không chào bán hết cho các cổ đông hiện hữu vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến 10% cổ phiếu thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó) thì không phải tiến hành các thủ tục chào mua công khai.
15. Rủi ro pha loãng:
Trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền, (ii) rủi ro pha loãng EPS, (iii) rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iv) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

(i) *Về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền*

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{1c} = (P_{t-1} + PR * a) / (1+a)$$

Trong đó:

- P_{1c} : Giá tham chiếu cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành tăng vốn



- PR_{t-1} : Giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền.
 - PR: Giá phát hành
 - Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phần chào bán/số lượng cổ phần đang lưu hành): a
- Trong trường hợp giá thị trường của cổ phiếu tại thời điểm chào bán nhỏ hơn mệnh giá thì giá thị trường tại ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ không bị điều chỉnh.

(ii) *Rủi ro pha loãng EPS*

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{pha\ loang} = \frac{E}{Qbq}$$

Trong đó:

EPS_{pha loãng}: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công

E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông

Q_{bq}: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau phát hành)

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

(iii) *Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần*

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:

$$BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$$

Trong đó:

NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông

Q: Tổng số cổ phiếu đã phát hành

CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ

BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2016 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

(iv) *Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết*

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông đang sở hữu)

16. Lưu ký và Niêm yết cổ phiếu: Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật
17. Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến: Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh tiến độ triển khai dự án và huy động nguồn vốn vay dài hạn để bù đắp.
18. Điều kiện hủy bỏ đợt phát hành: Không có điều kiện hủy bỏ đợt phát hành

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Tổng số tiền thu về được từ đợt Phát hành cho Cổ đông hiện hữu dự kiến là **68.000.000.000 (Sáu mươi tám tỷ)** đồng sẽ được Bổ sung vốn lưu động để triển khai thi công một số công trình đã ký kết của Công ty.



III. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HĐQT THỰC HIỆN

Kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 21 thực hiện các công việc sau:

- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp thực hiện chào bán cổ phần sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định pháp luật về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán;
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo Phương án nêu trên đảm bảo đúng quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty Cổ phần Vinaconex 21;
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phần phát hành tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật;
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Vinaconex 21 để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả của đợt chào bán;
- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Vinaconex 21;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện Phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh Phương án phát hành theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế bảo đảm việc thực hiện Phương án huy động vốn hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi tối đa cho Cổ đông và Công ty.

Kính trình Đại hội hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN XUÂN VIỆT



Số: *AL* /2016/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v Phương án phát hành cổ phiếu thưởng

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Công ty Cổ phần Vinaconex 21

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vinaconex 21.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 21 kính trình Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng. Cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vinaconex 21
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
4. Số lượng phát hành: 1.030.000 cổ phần (Một triệu không trăm ba mươi nghìn cổ phần)
5. Tổng giá trị phát hành: 10.300.000.000 đồng (Mười tỷ ba trăm triệu đồng) (theo mệnh giá)
6. Nguồn vốn hợp pháp được sử dụng để phát hành cổ phiếu thưởng: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, Thặng dư vốn cổ phần, Quỹ đầu tư phát triển theo Báo cáo tài chính kiểm toán tại ngày 31/12/2015, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật. Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết nguồn vốn triển khai khi thực hiện.
7. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng.
8. Phương thức phát hành: Cổ phiếu thưởng được phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
Lưu ý: Quyền nhận cổ phiếu thưởng không được phép chuyển nhượng.
9. Tỷ lệ thực hiện quyền: 400:103 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền hưởng cổ phiếu thưởng, 400 quyền sẽ được nhận 103 cổ phiếu thưởng)
10. Thời gian thực hiện dự kiến: Quý II/2016
11. Xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Số lượng cổ phiếu thưởng phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có) sẽ không được thực hiện.



Ví dụ: Nhà đầu tư A sở hữu 100 cổ phiếu V21 tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để nhận cổ phiếu thưởng. Theo tỷ lệ thực hiện nhà đầu tư A nhận được 25,75 cổ phiếu. Tuy nhiên theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh, phần lẻ thập phân 0,75 cổ phiếu phát sinh sẽ không được thực hiện. Như vậy thực tế cổ đông A sẽ nhận được 25 cổ phiếu thưởng.

12. Mục đích phát hành cổ phiếu thưởng: Tăng vốn điều lệ công ty từ nguồn vốn chủ sở hữu
13. Đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam:
Ủy quyền cho Hội đồng quản trị đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu thưởng phát hành cho cổ đông hiện hữu sau khi kết thúc đợt phát hành.

II. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HĐQT THỰC HIỆN

Kính trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 21 thực hiện các công việc sau:

- Xây dựng phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.
- Quyết định bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi bổ sung phương án phát hành khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định cụ thể thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu căn cứ vào tình hình thị trường và nhu cầu kinh doanh thực tế của Công ty;
- Thực hiện các công việc/thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung Điều lệ khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty, sửa đổi bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp của Công ty sau khi kết thúc việc phát hành cổ phiếu;
- Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Quyết định và thực hiện tất cả các vấn đề cần thiết khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, niêm yết và lưu ký bổ sung cổ phiếu.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


NGUYỄN XUÂN VIỆT

Số: ~~47~~.../2016/TTTr-HDQT

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v Phương án điều chỉnh trả cổ tức năm 2012 từ tiền mặt sang cổ phiếu

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Công ty Cổ phần VINACONEX 21

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ/2013/ĐHCD ngày 29/3/2013 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Cổ phần VINACONEX 21;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần VINACONEX 21

Tại ĐHCĐ năm 2013 của Công ty Cổ phần VINACONEX 21 đã thông qua phương án trả cổ tức bằng tiền mặt là 4,25%, theo đó Công ty đã trích số tiền tương ứng là 1.700.000.000 từ lợi nhuận sau thuế năm 2012 vào Khoản mục *Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác* để hạch toán là nguồn sẽ trả cổ tức cho cổ đông sau khi chốt thực hiện quyền trả cổ tức. Tuy nhiên do thiếu vốn bổ sung cho hoạt động kinh doanh, vì vậy Công ty chưa thực hiện trả cổ tức cho cổ đông.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần VINACONEX 21 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua phương án trả cổ tức năm 2012 bằng tiền mặt thành phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu. Cụ thể như sau:

I. PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TRẢ CỔ TỨC NĂM 2012

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần VINACONEX 21
2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
4. Nguồn vốn phát hành : Từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2012 đã được trích vào khoản mục *Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác* để trả cổ tức

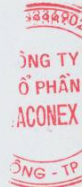


bằng tiền mặt cho cổ đông theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2013.

5. Mục đích phát hành : Trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2012
6. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức
7. Tỷ lệ trả cổ tức : 4,25% (cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ có 01 quyền hưởng cổ tức, 400 quyền được quyền nhận 17 cổ phiếu mới)
8. Xử lý cổ phiếu lẻ : Số lượng cổ phiếu ban hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có phát sinh) sẽ được Công ty tiêu hủy.

Ví dụ: Nhà đầu tư A sở hữu 100 cổ phiếu V21 tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để nhận cổ tức. Theo tỷ lệ thực hiện nhà đầu tư A nhận được 4,25 cổ phiếu. Tuy nhiên theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh, phần lẻ thập phân 0,25 cổ phiếu phát sinh sẽ không được thực hiện. Như vậy thực tế cổ đông A sẽ nhận được 4 cổ phiếu mới.

9. Số lượng phát hành : 170.000 (Một trăm bảy mươi nghìn) cổ phần
10. Tổng giá trị phát hành : 1.700.000.000 (Một tỷ bảy trăm triệu) đồng (theo mệnh giá)
11. Vốn điều lệ trước khi phát hành : 40.000.000.000 (Bốn mươi tỷ) đồng
12. Thời gian dự kiến phát hành : Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
13. Lưu ký và niêm yết bổ sung : Số lượng cổ phiếu phát hành thêm trong đợt phát hành sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán ngay sau khi kết thúc đợt phát hành.



II. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỰC HIỆN

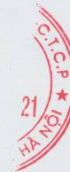
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết và triển khai thực hiện các công việc liên quan đến:

- Quyết định bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2012 và/hoặc sửa đổi bổ sung phương án phát hành khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định cụ thể thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu căn cứ vào tình hình thị trường và nhu cầu kinh doanh thực tế của Công ty;
- Thực hiện các công việc/thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung Điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty, sửa đổi bổ sung Giấy phép hoạt động của Công ty sau khi kết thúc việc phát hành cổ phiếu;
- Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Quyết định và thực hiện tất cả các vấn đề cần thiết khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, niêm yết và lưu ký bổ sung cổ phiếu.

Kính trình Đại hội hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 21

-----o0o-----

Số: 18 /2016/V21/TT-ĐHĐCD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2016

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Công ty Cổ phần Vinaconex 21

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vinaconex 21.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 21 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2016. Cụ thể như sau:

- Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (VAE)
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính quốc tế (IFC)

Trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tiến hành lựa chọn Công ty kiểm toán thuộc danh sách nêu trên thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Trong trường hợp Công ty không thỏa thuận được với các Công ty kiểm toán trên về một số các điều khoản trong hợp đồng kiểm toán. Trình đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một đơn vị kiểm toán khác ngoài hai Công ty kiểm toán trên. Công ty kiểm toán mới lựa chọn phải thuộc danh sách các Công ty kiểm toán được chấp thuận của UBCK Nhà Nước để kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính năm 2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua./.

Trân trọng cảm ơn



NGUYỄN XUÂN VIỆT

TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 21

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

-----o0o-----

Số: 19 /2016/V21/TTTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
Công ty Cổ phần Vinaconex 21

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vinaconex 21.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 21 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015. Cụ thể như sau:

Báo cáo tài chính năm 2015 (Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2015) được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính quốc tế đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.vinaconex21.vn) bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên
2. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 (từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2015);
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính

Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	Báo cáo tài chính
1	Tổng tài sản	Đồng	300.232.476.321
2	Doanh thu thuần	Đồng	166.816.709.430
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.401.515.854
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.098.200.968



Theo ý kiến của Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính quốc tế, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua./
Trân trọng cảm ơn


NGUYỄN XUÂN VIỆT



TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 21

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----
Số: 20 /2016/V21/TTr-ĐHĐCĐ

-----o0o-----
Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức của Công ty năm 2015

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
Công ty Cổ phần Vinaconex 21

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vinaconex 21;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016.

Căn cứ vào Báo cáo kiểm toán số 143.03/2016/BCKT-IFC ngày 30/03/2016 bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính quốc tế (IFC), Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 21 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức của Công ty như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2015:

Đơn vị: Đồng

TT	Chi tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2014 chuyển qua		2.421.547.308
II	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2015		1.098.200.968
III	Tổng lợi nhuận chưa phân phối năm 2015 (III=I+II)		3.519.748.276
IV	Trích lập các quỹ		
1	Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển		319.748.276
V	Chi trả cổ tức		
1	Trả cổ tức cho cổ đông	8%	3.200.000.000
VI	Thù lao của HĐQT, BKS năm 2015		0
VII	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		0



- Hình thức chi trả cổ tức: Tiền mặt/chuyển khoản
- Thời điểm chi trả: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua./.

Trân trọng cảm ơn.


T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VINACONEX 21

NGUYỄN XUÂN VIỆT


Y
N
X 21
TP. HÀ NỘI

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
Công ty Cổ phần Vinaconex 21**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vinaconex 21;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 21 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015 và phương án thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016. Cụ thể như sau:

I. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015:

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Thù lao đề xuất quyết toán
A	Thù lao Hội đồng quản trị	0
1	Chủ tịch HĐQT	0
3	Thành viên HĐQT	0
B	Thù lao Ban Kiểm soát	0
1	Trưởng Ban Kiểm soát	0
2	Thành viên BKS	0
C	Tổng cộng	0

II. Phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016:

Phương án trả lương, thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2016 được đề xuất như sau:



Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Thù lao đề xuất quyết toán
A	Thù lao Hội đồng quản trị	0
1	Chủ tịch HĐQT	0
3	Thành viên HĐQT	0
B	Thù lao Ban Kiểm soát	0
1	Trưởng Ban Kiểm soát	0
2	Thành viên BKS	0
C	Tổng cộng	0

Do Lợi nhuận của Công ty trong năm vừa qua chưa được cao và đã phân phối hết để thực hiện trả cổ tức, cổ phiếu thưởng cho cổ đông. Vì vậy Hội đồng quản trị Công ty đề nghị không trả thù lao, thưởng cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Công ty sẽ thực hiện trả thù lao, thưởng bù đắp cho các thành viên HĐQT và BKS khi kết quả kinh doanh tốt hơn trong những năm tới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua./.

Trân trọng cảm ơn.


T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CHỦ TỊCH
CỔ PHẦN
VINACONEX 21
S. HÀ ĐÔNG - TP. HÀ
NGUYỄN XUÂN VIỆT


TY
IN
EX 21
TP. HÀ NỘI

TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 21

-----o0o-----

Số: 22/2016/V21/TTr-DHBCD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, hoàn nhập quỹ dự phòng tài chính và quỹ đầu tư phát triển về lợi nhuận sau thuế năm 2014 và điều chỉnh hồi tố Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
Công ty Cổ phần Vinaconex 21

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vinaconex 21;

Căn cứ vào Báo cáo kiểm toán số 143.03/2016/BCKT-IFC ngày 30/03/2016 bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính quốc tế (IFC), Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 21 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, hoàn nhập quỹ đầu tư phát triển và quỹ dự phòng tài chính về lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2014 và điều chỉnh hồi tố Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 như sau:

1. Việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, hoàn nhập quỹ đầu tư phát triển và quỹ dự phòng tài chính về lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2014

- Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản phải thu đã quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi theo Báo cáo tài chính kiểm toán số 126-15/BC-TC/II-VAE do Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam phát hành vào ngày 30/03/2015. Theo đó, số dự phòng nêu trên được ghi nhận trong Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty với số tiền là 8.089.954.746 đồng. Như vậy, trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014, chỉ tiêu “Dự phòng nợ phải thu khó đòi” tăng 8.089.954.746 đồng, trên Báo cáo kết quả kinh doanh, chỉ tiêu “Chi phí quản lý doanh



nghiệp” tăng 8.089.954.746 đồng và chỉ tiêu “Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp” giảm đi số tiền tương ứng.

- Công ty hoàn nhập việc trích lập Quỹ dự phòng tài chính và Quỹ đầu tư phát triển về lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Theo đó, trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014, chỉ tiêu “Quỹ dự phòng tài chính” và chỉ tiêu “Quỹ đầu tư phát triển” giảm lần lượt là 2.487.647.530 đồng và 5.602.307.215 đồng và chỉ tiêu “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” tăng lên số tiền là 8.089.954.745 đồng.

2. Điều chỉnh hồi tố BCTC kiểm toán năm 2014

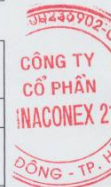
Ảnh hưởng của việc Điều chỉnh hồi tố đến Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014

TÀI SẢN	Mã số	31/12/2014 Trước hồi tố	Điều chỉnh hồi tố	31/12/2014 Sau hồi tố
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	293.635.557.760	(8.089.945.745)	285.545.603.015
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	144.474.028.783	(8.089.945.745)	136.384.074.038
4. Dự phòng phải thu khó đòi	139	(884.250.985)	(8.089.945.745)	(8.974.205.730)
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	343.442.855.487		335.352.900.742
NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2014 Trước hồi tố	Điều chỉnh hồi tố	31/12/2014 Sau hồi tố
B. NGUỒN VỐN	400	37.893.339.378	(8.089.945.745)	29.803.384.633
I. Vốn chủ sở hữu	410	37.893.339.378	(8.089.945.745)	29.803.384.633
3. Quỹ đầu tư phát triển	417	12.236.667.938	(5.602.307.215)	6.634.360.723
4. Quỹ dự phòng tài chính	418	2.487.647.530	(2.487.647.530)	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	343.442.855.487		335.352.900.742

Ảnh hưởng của việc Điều chỉnh hồi tố đến Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2014 Trước hồi tố	Điều chỉnh hồi tố	Năm 2014 Sau hồi tố
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	9.415.056.761	8.089.945.745	17.505.011.506
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	2.029.060.887	(8.089.945.745)	(6.060.893.858)
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	1.709.047.990	(8.089.945.745)	(6.380.906.755)
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	447.476.602	(8.089.945.745)	(7.642.478.143)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	263		(4.496)

Ảnh hưởng của việc Điều chỉnh hồi tố đến Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2014 (theo phương pháp gián tiếp)



CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2014 Trước hồi tố	Điều chỉnh hồi tố	Năm 2014 Sau hồi tố
I.LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1.Lợi nhuận kế toán trước thuế	01	1.709.047.990	(8.089.945.745)	(6.060.893.858)
2.Điều chỉnh cho các khoản				
Các khoản dự phòng	03	-	8.089.945.745	8.089.945.745

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua./.
Trân trọng cảm ơn.*



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
VINACOREX 21
Nguyễn Xuân Việt
NGUYỄN XUÂN VIỆT

